

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày 19 - 7 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thái Sơn
Ông Phạm Quốc Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Minh Thơ - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 02/6/1975, tại tỉnh Bến Tre; tên gọi khác: không. Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1933 (đã chết) và bà Đoàn Thị C, sinh năm 1935 (đã chết); vợ: Trần Thị Hồng N, sinh năm 1982; con: 01 người, sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/11/2023 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông **Nguyễn Ngọc M**, sinh năm 1986. Nơi cư trú: số 319, ấp S, xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1969 (vắng mặt).
2. Bà **Trần Thị Hồng N**, sinh năm 1982 (vắng mặt).
3. Anh **Nguyễn Chí A**, sinh năm 2001 (vắng mặt).
4. Bà **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: ấp H, xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 08/7/2023 tại nhà **Nguyễn Văn T** tổ chức tiệc mừng con dâu mới sinh cháu nội. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày sau khi uống rượu xong thì khách ra về, còn ông **Nguyễn Văn H** (anh ruột Thanh) đang nằm vông kế bên bàn nhậu, Thanh thì chuẩn bị dọn dẹp. Lúc này, **Nguyễn Ngọc M** và **Nguyễn Văn P** sau khi đã có uống rượu thì cùng nhau đến nhà Thanh (Thanh không có rú). Thanh kêu con trai tên **Nguyễn Chí A** lấy thêm chén và đĩa cho Minh và Phi. Khi ngồi vào bàn, Minh nói chuyện rất lớn tiếng (không rõ nội dung gì), Thanh nói với Minh là “Minh ơi, mày nói chuyện nhỏ, cháu nội tao mới về, chích ngừa nó quây tới giờ, giờ nó mới ngủ”, rồi Thanh rót rượu mời Minh. Minh vừa cầm ly rượu uống vừa nói “giờ quây luôn nè”, Minh nói liên tục 03 đến 04 lần “giờ quây luôn nè” nhưng không ai trả lời Minh.

Minh ngồi tại chỗ lấy cái chén nhựa trên bàn chơi mạnh xuống nền bê tông làm bể chén, Thanh nói với Minh “mày làm gì vậy, mày khùng hay gì mà đập chén”. Thanh tiếp tục rót cho Minh ly rượu, Minh đứng lên cầm ly rượu uống xong thì Minh lấy chén nhựa trên bàn chơi xuống nền bê tông làm bể chén. Nghe âm thanh nói chuyện và bể vỡ lớn tiếng, vợ của Thanh là **Trần Thị Hồng N** từ nhà sau chạy lên nói “Minh bỏ đi, nhậu với cậu đi, đừng la lối nữa”, đồng thời bà Nhi vỗ vai Minh kêu Minh ngồi xuống. Minh ngồi xuống tiếp tục uống hết ly rượu rồi bật đứng dậy cầm cái chén nhựa trên bàn, Thanh cũng đứng dậy, Minh ném cái chén về hướng Thanh nhưng do ông Hoàng chụp tay Minh lại nên cái chén không trúng Thanh mà trúng vào vách tường kế bên Thanh làm bể chén. Thanh nói với Minh “này giờ cậu nhịn mày dữ lắm đó, giờ tao không nhịn nữa”, nói xong Thanh bỏ ra nhà sau để Minh biết Thanh đã bức bối và không muốn ngồi nhậu với Minh nữa, để Minh tự ra về. Ra đến nhà sau, Thanh vẫn tiếp tục nghe Minh la lớn tiếng làm cháu nội Thanh giật mình khóc lớn.

Do đã nhiều lần nhắc nhở nhưng Minh không nghe, Thanh nhìn thấy con dao chặt thịt heo để trên bàn nên nảy sinh ý định cầm con dao này đi lên phía trước nhà mục đích hù dọa cho Minh thấy sợ bỏ về. Thanh để cho Minh thấy Thanh lấy dao thông qua cửa nhà sau khi nhìn từ bàn nhậu, Thanh không đi ra khu vực bàn nhậu mà đi ngược vào trong đi lên gian nhà trước, đi ngang cửa sổ cặp hông bàn nhậu để Minh thấy rồi đi thẳng lên cửa nhà trước để đóng cửa lại, đang khép một bên cánh cửa chưa gài được chốt thì Minh từ bàn nhậu chạy vòng lên phía trước, xông về phía Thanh, Thanh nói “mày về đi, không tao chém mày bây giờ”. Minh la lớn tiếng không chịu về, Thanh bước ra khỏi cửa quơ dao về phía Minh để đuổi Minh về, Minh xông tới đánh về phía Thanh thì bị con dao Thanh đang cầm chém trúng cánh tay trái. Minh chạy vòng ra bên hông nhà lấy 04 vỏ chai bia cầm trên hai tay chạy trở lên phía trước, Thanh đang đóng cửa lại, lúc này bà Nhi ôm Thanh từ phía sau do sợ Thanh sẽ chém Minh. Minh đứng trước cửa chơi 01 vỏ chai bia về phía Thanh nhưng Thanh né được nên không trúng, Minh vừa tiến tới vừa lấy vỏ chai bia thứ hai đập trúng vào vùng đầu của Thanh gây chảy máu. Minh vừa xông tới vừa chơi liên tiếp hai vỏ chai bia còn lại về phía Thanh nhưng Thanh né được nên không trúng người Thanh mà trúng vào tủ thờ và vách tường sau lưng Thanh. Cùng lúc đó, Thanh quơ chém trúng vào bàn tay trái của Minh. Lúc này, bà Nhi thấy đầu Thanh chảy nhiều máu nên chạy ra sau nhà tìm đồ cầm máu cho Thanh. Ông Hoàng kêu Minh đi về băng bó vết thương, Minh đi ra đến bậc thềm trước nhà lấy một viên

gạch ống cầm trên tay, ông Hoàng cầm Minh nên Minh bỏ cục gạch ống xuống chạy ra lộ, Thanh chạy đuổi theo Minh, Minh bị vấp té, Thanh quơ dao chém về phía Minh, sau đó ôm vật nhau với Minh, gây thương tích cho Minh ở nhiều nơi trên cơ thể. Mọi người can ngăn, bà Nhi đưa Minh ra đầu lộ để Phi chở Minh về, Thanh vào nhà xử lý vết thương.

Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, xử lý hành vi của **Nguyễn Ngọc M** dùng vỏ chai bia đánh Thanh gây thương tích.

Vật chứng tạm giữ: 01 con dao dài 32cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 20cm, mũi bằng; trọng lượng 160 gam; 03 vỏ chai thủy tinh màu nâu, trên vỏ chai có chữ "BIA SAIGON LAGER", mỗi vỏ chai bia có trọng lượng 300 gam; nhiều mảnh thủy tinh vỡ màu nâu; 01 mảnh vỡ của chén bằng nhựa màu trắng, có hoa văn màu hồng.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 293-23/KLTTCT-TTPYBT ngày 14/8/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận thương tích của **Nguyễn Ngọc M** như sau:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 17%.
- Cơ chế hình thành thương tích: do vật sắc gây ra.
- Chiều hướng tác động: không thể xác định.

Tại Kết luận giám định lại lần thứ nhất tổn thương cơ thể trên người sống số 282-23/KLTTCT-C09B ngày 02/01/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP.HCM kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Nguyễn Ngọc M** là 17%.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 315/23/KLTTCT-TTPYBT ngày 30/8/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận thương tích của **Nguyễn Văn T** như sau:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02%.
- Cơ chế hình thành thương tích: do vật tày gây ra.
- Chiều hướng tác động: không thể xác định.

Ngày 11/4/2024, **Nguyễn Văn T** tự nguyện rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với **Nguyễn Ngọc M** về hành vi dùng vỏ chai bia đánh gây thương tích cho Thanh với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02%. Minh và Thanh đã thỏa thuận Minh bồi thường cho Thanh số tiền là 9.700.000 đồng.

Quá trình điều tra, **Nguyễn Văn T** khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai bị hại, lời khai của những người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra Thanh và bị hại đã thỏa thuận được về tất cả các khoản bồi thường như: chi phí điều trị, tiền xe đi điều trị, khoản mất thu nhập trong thời gian điều trị và phục hồi sức khỏe, khoản tiền tổn thất tinh thần với số tiền tổng cộng là 94.700.000 đồng. Thanh đã bồi thường cho bị hại số tiền là 45.000.000 đồng, bị hại đồng ý trừ vào số tiền bị hại phải bồi thường lại cho bị cáo là 9.700.000 đồng. Như vậy, xem như bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền

54.700.000 đồng. Bị hại Minh và Thanh thỏa thuận thống nhất Thanh sẽ tiếp tục bồi thường số tiền 40.000.000 đồng cho Minh.

Bản Cáo trạng số 27/CT-VKSGT, ngày 17/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre truy tố **Nguyễn Văn T** về “Tội cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố, bị cáo cho rằng lý do bị cáo dùng dao chém bị hại gây thương tích ngày 08/7/2024 là bị cáo và bị hại đều đã có uống rượu, bị hại Minh nhiều lần nói chuyện, la lớn tiếng gây ồn ào, đập chén gây ảnh hưởng đến người thân của bị cáo, tuy nhiều lần nhắc nhở không được khi đó bị cáo có uống rượu nên không kiềm chế được hành vi của mình đã sử dụng dao chém bị hại gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cho cơ thể là 17%. Bị cáo đồng ý bồi thường các khoản chi phí theo yêu cầu của bị hại, với tổng số tiền là 94.700.000 đồng, trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường được số tiền 54.700.000 đồng, đến ngày xét xử bồi thường thêm được 6.000.000 đồng, số tiền bị cáo còn lại bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại là 34.000.000 đồng.

Bị hại trong vụ án xác định: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung diễn biến của sự việc bị cáo sử dụng dao chém bị hại bị thương tích với tỉ lệ tổn thương cho cơ thể là 17% và bị hại dùng vỏ chai bia đánh bị cáo Thanh bị thương tích với tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02% vào ngày 08/7/2023. Bị hại cho rằng trong vụ án này bị hại cũng có lỗi, nếu bị hại sau khi đã có uống rượu không đến nhà bị cáo la lớn tiếng gây ồn ào, đập phá tài sản gây ảnh hưởng đến người thân và bị cáo thì bị cáo không gây thương tích đối với bị hại.

Về trách nhiệm dân sự bị hại vẫn giữ nguyên ý kiến yêu cầu bị cáo bồi thường như trong quá trình điều tra là yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại các khoản về chi phí cứu chữa, khoản mất thu nhập của bị hại trong thời gian điều trị và phục hồi sức khỏe khoản tiền tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 94.700.000 đồng, trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường được số tiền 54.700.000 đồng, đến khi xét xử bồi thường thêm được 6.000.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 34.000.000 đồng, bị hại cho bị cáo trả dần mỗi tháng là 4.000.000 đồng vào ngày 30 của tháng cho đến khi bồi thường xong số tiền trên, thời điểm bắt đầu trả vào ngày 30/8/2024. Về trách nhiệm hình sự có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu cho bị cáo được án treo.

Bị cáo đồng ý về phương thức và thời gian bồi thường cho bị hại số tiền là 34.000.000 đồng theo ý kiến yêu cầu của bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

- Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** có mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng

cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 5 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 357; Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật Dân sự.

+ Tổng số tiền bị cáo Thanh thỏa thuận đồng ý bồi thường cho bị hại Minh là 94.700.000 đồng.

+ Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền là 60.700.000 đồng.

+ Buộc bị cáo Thanh phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Minh số tiền là 34.000.000 đồng, bồi thường mỗi tháng là 4.000.000 đồng vào ngày 30 của tháng cho đến khi bồi thường xong số tiền nêu trên. Thời điểm bắt đầu bồi thường kể từ ngày 30/8/2024.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao dài 32cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 20cm, mũi bằng; trọng lượng 160 gam; 03 vỏ chai thủy tinh màu nâu, trên vỏ chai có chữ "BIA SAIGON LAGER", mỗi vỏ chai bia có trọng lượng 300 gam; nhiều mảnh thủy tinh vỡ màu nâu; 01 mảnh vỡ của chén bằng nhựa màu trắng, có hoa văn màu hồng là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện tiếp tục bồi thường cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa tất cả những người làm chứng đều vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra những người làm chứng này đã có lời khai rõ ràng nên sự vắng mặt của những người làm chứng này không trở ngại cho việc xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo **Nguyễn Văn T** khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai bị hại, lời khai của những người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định:

khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08/7/2023, tại nhà của **Nguyễn Văn T** tại ấp Sơn Hòa, xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, xuất phát từ việc sau khi Thanh và **Nguyễn Ngọc M** đều đã có uống rượu, Minh nhiều lần nói chuyện, la lớn tiếng gây ồn ào, đập phá tài sản gây ảnh hưởng đến người thân và bị can Thanh. Thanh nhiều lần nhắc nhở không được nên cầm dao dọa đuổi Minh về, sau đó xảy ra xô xát với Minh, Thanh dùng dao là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhất gây thương tích cho Minh với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 17%; Thanh cũng bị Minh dùng vỏ chai bia đánh gây thương tích với tỷ lệ 02%.

Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy bị cáo đủ yếu tố cấu thành “Tội cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm truy tố bị cáo **Nguyễn Văn T** với tội danh, điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo gây ra là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, bị cáo trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, hành vi của bị cáo còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa bàn nơi xảy ra vụ án. Trong vụ án này, chỉ một mình bị cáo gây thương tích đối với bị hại nên không có đồng phạm. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Về nhân thân, các tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về nhân thân: tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được xem là có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: ngoài tình tiết định tội, định khung hình phạt thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo tự nguyện bồi thường trên một phần hai phần trách nhiệm dân sự cho bị hại nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại cũng có một phần lỗi, bị cáo có cha ruột tên Nguyễn Văn Giáp là Thương binh hạng $\frac{3}{4}$, chú ruột tên Nguyễn Văn Tác là Liệt sĩ, chú ruột tên Nguyễn Văn Giữ là Thương binh hạng $\frac{3}{4}$; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và có yêu cầu cho bị cáo được hưởng án treo, nên bị cáo được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với hành vi **Nguyễn Ngọc M** sử dụng vỏ chai bia là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho **Nguyễn Văn T** với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 02% vào ngày 08/7/2023: ngày 11/4/2024, Thanh tự nguyện rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi Minh đánh gây thương tích cho Thanh nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Minh về hành vi này. Công an huyện Giồng Trôm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi của Minh là phù hợp.

[6] Qua phân tích xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử

xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị hại cũng có lỗi, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền nơi cư trú phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được về tất cả các khoản bồi thường về chi phí điều trị, tiền xe, khoản mất thu nhập trong thời gian điều trị và phục hồi sức khỏe, khoản tiền tổn thất tinh thần với số tiền tổng cộng là 94.700.000 đồng, bị cáo đã bồi thường cho bị hại được 60.700.000 đồng. Hiện bị hại Minh và bị cáo thỏa thuận được với nhau về thời gian và phương thức bồi thường bị cáo sẽ tiếp tục bồi thường cho Minh số tiền 34.000.000 đồng, mỗi tháng là 4.000.000 đồng vào ngày 30 của tháng cho đến khi bồi thường xong số tiền 34.000.000 đồng. Thời điểm bồi thường tính từ ngày 30/8/2024.

- Xét thấy sự thỏa thuận về phân trách nhiệm dân sự của bị cáo và bị hại là trên cơ sở tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 60.700.000 đồng, số tiền còn lại là 34.000.000 đồng, bị cáo chưa bồi thường nên cần buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại theo như hai bên đã thỏa thuận.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 con dao dài 32cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 20cm, mũi bằng; trọng lượng 160 gam; 03 vỏ chai thủy tinh màu nâu, trên vỏ chai có chữ "BIA SAIGON LAGER", mỗi vỏ chai bia có trọng lượng 300 gam; nhiều mảnh thủy tinh vỡ màu nâu; 01 mảnh vỡ của chén bằng nhựa màu trắng, có hoa văn màu hồng. Các vật chứng nêu trên, hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền bị cáo có nghĩa vụ phải bồi thường cho bị hại là $34.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 1.700.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 19 tháng 7 năm 2024.

Giao bị cáo **Nguyễn Văn T** cho Ủy ban nhân dân xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, kết hợp cùng với gia đình bị cáo để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Việc giải quyết vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc đối với người được hưởng án treo thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

2. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 357; khoản 1 Điều 584; Điều 585; Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

- Tổng số tiền bị cáo **Nguyễn Văn T** có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại **Nguyễn Ngọc M** là 94.700.000 (chín mươi bốn triệu, bảy trăm nghìn) đồng.

- Ghi nhận bị cáo **Nguyễn Văn T** đã bồi thường cho bị hại **Nguyễn Ngọc M** số tiền 60.700.000 (sáu mươi triệu, bảy trăm nghìn).

- Buộc bị cáo **Nguyễn Văn T** có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho bị hại **Nguyễn Ngọc M** số tiền 34.000.000 (ba mươi bốn triệu) đồng.

- Thời gian và phương thức bị cáo bồi thường số tiền 34.000.000 đồng như sau: mỗi tháng bị cáo **Nguyễn Văn T** phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại **Nguyễn Ngọc M** với số tiền là 4.000.000 (bốn triệu) đồng, bồi thường vào ngày 30 của tháng cho đến khi bị cáo bồi thường xong số tiền nêu trên, thời điểm bắt đầu bồi thường kể từ ngày 30/8/2024.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao dài 32cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 20cm, mũi bằng; trọng lượng 160 gam; 03 vỏ chai thủy tinh màu nâu, trên vỏ chai có chữ "BIA SAIGON LAGER", mỗi vỏ chai bia có trọng lượng 300 gam; nhiều mảnh thủy tinh vỡ màu nâu; 01 mảnh vỡ của chén bằng nhựa màu trắng, có hoa văn màu hồng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/6/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre).

4. Về án phí: căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Nguyễn Văn T** phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Tổng cộng là 1.900.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Quyền về yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre.
- VKSND tỉnh Bến Tre.
- VKSND huyện Giồng Trôm.
- Cơ quan điều tra CA huyện Giồng Trôm.
- Cơ quan THAHS CA huyện Giồng Trôm.
- Chi cục THA dân sự huyện Giồng Trôm.
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre.
- Bị cáo.
- Bị hại.
- Bộ phận thi hành án hình sự.
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thanh Huệ